

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

- Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 389/2022/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 11 năm 2022 giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị Phạm Thị Mỹ L, sinh năm 2000

Địa chỉ: Khóm S, Phường A, thị xã V, tỉnh Sóc Trăng.

- *Bị đơn*: Anh Triệu Thanh B, sinh năm 1992

Địa chỉ: Ấp N, xã V, huyện H, tỉnh Bạc Liêu.

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào Điều 55, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 08 tháng 12 năm 2022.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 08 tháng 12 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Phạm Thị Mỹ L và anh Triệu Thanh B.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Phạm Thị Mỹ L và anh Triệu Thanh B.

- Về con chung: Giao con chung tên Triệu Phạm Duy K, sinh ngày 01/11/2018 hiện đang sống với anh B cho anh Triệu Thanh B trực tiếp nuôi dưỡng, trông nom, chăm sóc, giáo dục. Về cấp dưỡng: tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Sau khi ly hôn, chị Phạm Thị Mỹ L có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Chị Phạm Thị Mỹ L và anh Triệu Thanh B thống nhất xác định không có, không yêu cầu nên không đặt ra giải quyết.

- Về nợ chung: Chị Phạm Thị Mỹ L và anh Triệu Thanh B thống nhất xác định không có, không yêu cầu nên không đặt ra giải quyết.

- Về án phí: Chị Phạm Thị Mỹ L tự nguyện chịu 150.000 đồng án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Chị L đã dự nộp 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0003433 ngày 18/11/2022 tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện H được chuyển thu án phí 150.000 đồng và được nhận lại 150.000 đồng.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND huyện H;
- Chi cục THADS huyện H;
- UBND nơi đăng ký kết hôn;
- Các đương sự;
- Lưu.

Nguyễn Thị Thanh Tâm